

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ
Số: 119/CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 4 năm 1980

NGHỊ ĐỊNH

SỐ 119/CP NGÀY 9-4-1980 BAN HÀNH ĐIỀU LỆ ĐĂNG KÝ KINH DOANH CÔNG THƯƠNG NGHIỆP VÀ PHỤC VỤ
ÁP DỤNG CHO
KHU VỰC KINH TẾ TẬP THỂ VÀ CÁ THỂ
HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Để tăng cường công tác quản lý của Nhà nước đối với các hoạt động kinh doanh công thương nghiệp và phục vụ trong khu vực kinh tế tập thể và cá thể, nhằm phát huy mọi khả năng để phát triển sản xuất, phục vụ đời sống;

Theo đề nghị của các đồng chí Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng các Bộ có liên quan.

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành Điều lệ đăng ký kinh doanh công thương nghiệp và phục vụ áp dụng cho khu vực kinh tế tập thể và cá thể.

Điều 2: Điều lệ này thi hành thống nhất trong cả nước và thay thế tất cả các văn bản về đăng ký kinh doanh đã ban hành trước đây.

Điều lệ này có hiệu lực thi hành ở từng địa phương kể từ ngày 1/6/1980.

Điều 3: Các đồng chí bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ và chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

ĐIỀU LỆ

ĐĂNG KÝ KINH DOANH CÔNG THƯƠNG NGHIỆP VÀ PHỤC VỤ ÁP DỤNG CHO KHU VỰC KINH TẾ TẬP THỂ VÀ CÁ THỂ

(Kèm theo nghị định số 119-CP ngày 9-4-1980 của Hội đồng Chính phủ)

Điều lệ này nhằm mục đích giúp Nhà nước nắm được đầy đủ mọi hoạt động kinh doanh công thương nghiệp và phục vụ trong khu vực kinh tế tập thể và cá thể, hiểu được năng lực sản

xuất kinh doanh (lao động, tiền vốn, kỹ thuật...) của từng ngành, nghề, từng cơ sở; trên cơ sở ấy, thực hiện sự hướng dẫn, giúp đỡ, quản lý của Nhà nước đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, nhằm mở rộng kinh doanh theo hướng đi lên chủ nghĩa xã hội, phát huy mọi khả năng để phát triển sản xuất, phù hợp với lợi ích của cả nước, của địa phương và cơ sở, góp phần thúc đẩy cải tạo xã hội chủ nghĩa, tăng cường quản lý thị trường, bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa, giữ gìn trật tự trị an, phục vụ tốt đời sống của nhân dân.

Điều 1: Tất cả các tổ chức kinh tế tập thể (hợp tác xã, tổ hợp tác, tập đoàn, tổ hợp...) và cá nhân kinh doanh công thương nghiệp thuộc các ngành, nghề tiểu công nghiệp, thủ công nghiệp, vận tải, xây dựng, nghề cá, nghề muối, thương nghiệp, hoạt động dịch vụ, hoạt động y tế, văn hoá, và kinh doanh phục vụ các loại, không phân biệt quốc tịch, dân tộc, không phân biệt kinh doanh tại chỗ hay lưu động, kinh doanh tạm thời hay lâu dài, kinh doanh chuyên nghiệp hay không chuyên nghiệp (dưới đây gọi tắt là tất cả các cơ sở kinh doanh) đều phải đăng ký xin phép kinh doanh.

Sai khi được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh, thì các hoạt động kinh doanh của các tổ chức kinh tế tập thể và cá nhân mới được coi là hợp pháp.

Điều 2: Tất cả các cơ sở kinh doanh phải làm tờ khai xin đăng ký kinh doanh, viết thành hai bản, nộp cho Ủy ban nhân dân xã (hoặc cấp tương đương) nơi kinh doanh theo mẫu và thời gian quy định.

Tờ khai phải có chữ ký của người xin đăng ký kinh doanh và ghi rõ:

1. Tên, họ, tuổi, địa chỉ và nghề nghiệp của người xin đăng ký kinh doanh hoặc của người thay mặt hợp pháp (nếu là tổ chức kinh tế tập thể);
2. Ngành, nghề và mặt hàng xin đăng ký kinh doanh;
3. Tên hiệu, địa điểm của cơ sở sản xuất, kinh doanh (nơi sản xuất, nơi để kho hàng, nơi bán hàng, các chi nhánh ...); công thức sản xuất, chế biến, phẩm chất mặt hàng và nhãn hiệu sản phẩm; thời gian bắt đầu làm nghề kinh doanh hoặc khai trương cơ sở kinh doanh;
4. Nguồn cung ứng nguyên liệu, vật liệu; nơi tiêu thụ sản phẩm (hoặc nguồn cung ứng hàng hoá và thị trường tiêu thụ);
5. Năng lực sản xuất kinh doanh: lao động chuyên nghiệp và lao động phụ trong gia đình, lao động thuê ngoài; vốn lưu động, vốn cố định (số lượng và giá trị nhà xưởng, máy móc và thiết

bị, phương tiện sản xuất, kinh doanh);

6. Doanh số và thu nhập của cơ sở kinh doanh (bao gồm thu nhập về kinh doanh và ngành, nghề được phép kinh doanh và thu nhập khác), thu nhập bình quân nhân khẩu của gia đình hoặc thu nhập bình quân của một lao động trong tổ chức kinh tế tập thể.

Nếu cơ sở kinh doanh xin đăng ký là tổ chức kinh tế tập thể hoặc công ty, hội, thì phải gửi kèm theo:

- Bản sao điều lệ của tổ chức hợp tác xã, tổ hợp tác, điều lệ tập đoàn, tổ hợp hoặc công ty, hội...;
- Danh sách xã viên, tổ viên, cổ đông hoặc hội viên chính thức (họ, tên, địa chỉ, chức vụ trong tổ chức kinh doanh, trình độ nghề nghiệp, số cổ phần góp bằng tiền hay bằng công cụ tính theo giá trị lúc góp cổ phần, chữ ký của từng người) và danh sách những người tham gia sản xuất ngoài số xã viên hoặc tổ viên chính thức, hoặc danh sách những người trực tiếp kinh doanh và những người phụ việc (nếu là công ty tư nhân).

Điều 3: Cơ sở kinh doanh đang hoạt động, sau khi nộp tờ khai xin đăng ký kinh doanh cho Ủy ban nhân dân xã (hoặc cấp tương đương), đều được phép tiếp tục kinh doanh nếu ngành, nghề đang kinh doanh không thuộc loại Nhà nước cấp kinh doanh. Trong những trường hợp như cơ sở đang hoạt động xin kinh doanh thêm ngành nghề mới, hoặc chuyển từ ngành nghề này sang ngành nghề khác, hoặc cơ sở mới xin đăng ký kinh doanh thì phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép mới được kinh doanh.

Những người không kê khai đăng ký thì không được phép kinh doanh.

Điều 4: Trong quá trình kinh doanh, nếu muốn thay đổi ngành, nghề, thay đổi nhãn hiệu, thay đổi địa điểm cơ sở kinh doanh phải xin đăng ký bổ sung (qua Ủy ban nhân dân xã hoặc cấp tương đương) và phải chờ Ủy ban nhân dân huyện (hoặc cấp tương đương) xét cấp lại giấy phép kinh doanh thì mới được thay đổi.

Mỗi lần được cấp giấy phép kinh doanh, cơ sở kinh doanh phải nộp một khoản lệ phí theo quy định của Bộ Tài chính; Trường hợp phải điều tra tiện hay bất tiện, cơ sở kinh doanh phải chịu thêm khoản phí tổn về việc này.

Điều 5: Ủy ban nhân dân xã (hoặc cấp tương đương) có trách nhiệm tổ chức việc kê khai đăng ký cho các cơ sở kinh doanh trong xã. Cụ thể là: